

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04 – 6 – 2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Út

2. Bà Lê Thị Diễm Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Lý Kim V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Trần Thanh D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường T, thị xã L1, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lý Kim V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào ngày 09/11/2005 chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D tổ chức lễ cưới, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thị xã L1, tỉnh Hậu Giang), hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Vào khoảng năm 2006 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do anh Trần Thanh D thường xuyên tham gia đánh bài, đá gà, nhậu nhẹt và không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Chị Lý Kim V đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Trần Thanh D không thay đổi, cha mẹ hai bên cũng đã động viên hòa giải nhưng không được nên anh chị đã ly thân từ năm 2009 cho đến nay. Chị Lý Kim V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án cho chị Lý Kim V được ly hôn với anh Trần Thanh D.

Về con chung: Có 02 người con tên: 1/ Trần Thị Ngọc D1 (Giới tính: Nữ), sinh ngày: 09/10/2004; 2/ Trần Thanh G (Giới tính: Nam), sinh ngày: 11/10/2007. Hai người con đang sống với anh Trần Thanh D nên sau khi ly hôn chị Lý Kim V đồng ý để anh Trần Thanh D tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn Trần Thanh D trình bày: Vào năm 2005 anh Trần Thanh D có đăng ký kết hôn với chị Lý Kim V, do phát sinh mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân đã lâu, nay chị Lý Kim V yêu cầu ly hôn thì anh Trần Thanh D đồng ý. Về con chung anh Trần Thanh D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G, không yêu cầu chị Lý Kim V cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi tòa án thụ lý vụ án đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy của Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định về phiên tòa sơ thẩm. Đối với đương sự, từ khi thụ lý vụ án cho đến ngày xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi của nguyên đơn chị Lý Kim V được ly hôn với anh Trần Thanh D; về con chung, anh Trần

Thanh D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G, anh Trần Thanh D chưa yêu cầu chị Lý Kim V cấp dưỡng nên chưa xem xét. Về tài sản chung và nợ chung anh Trần Thanh D và chị Lý Kim V khai không có nên không xem xét, về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Lý Kim V và bị đơn Trần Thanh D có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn Lý Kim V và bị đơn Trần Thanh D tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp ly hôn theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D cùng thống nhất chị và anh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân dân phường T, thị xã L1, tỉnh Hậu Giang) vào ngày 09/11/2005 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Đến năm 2006 vợ chồng chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến năm 2009, mâu thuẫn giữa chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D càng trầm trọng nên giữa chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D đã ly thân từ đó cho đến nay, cuộc sống hôn nhân của chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D không còn hạnh phúc. Hội đồng xét xử nhận thấy, mục đích hôn nhân chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhận thấy việc yêu cầu ly hôn của chị Lý Kim V là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Trong quá trình sống chung chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D có 02 con chung tên Trần Thị Ngọc D1 (Giới tính: Nữ), sinh ngày: 09/10/2004 và Trần Thanh G (Giới tính: Nam), sinh ngày: 11/10/2007. Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D cùng thống nhất là hai người con chung đang sống với anh Trần Thanh D. Sau khi ly hôn chị Lý Kim V đồng ý để anh Trần Thanh D

được tiếp tục nuôi dưỡng Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G là phù hợp với yêu cầu của anh Trần Thanh D như nguyện vọng của Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G. Xét thấy, từ thời điểm chị Lý Kim V, anh Trần Thanh D ly thân thì anh Trần Thanh D là người trực tiếp nuôi dưỡng Trần Thị Ngọc D1, Trần Thanh G và trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án xác minh Trần Thanh D có đủ điều kiện để chăm lo, nuôi dưỡng Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Con từ 7 tuổi trở lên phải xem xét đến nguyện vọng của con*” nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Trần Thanh D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Thị Ngọc D1 và Trần Thanh G. Anh Trần Thanh D chưa yêu cầu chị Lý Kim V cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Lý Kim V không ai được quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung: Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D khai không có nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D khai không có nên không xem xét.

[7] Từ những phân tích trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lý Kim V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Kim V được ly hôn với anh Trần Thanh D.

2. Về con chung: Anh Trần Thanh D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Ngọc D1 (Giới tính: Nữ), sinh ngày: 09/10/2004; Trần Thanh G (Giới tính: Nam), sinh ngày: 11/10/2007. Anh Trần Thanh D chưa yêu cầu chị Lý Kim V cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Lý Kim V không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D khai không có nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Lý Kim V và anh Trần Thanh D khai không có nên không xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lý Kim V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0015546 phiếu lập ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

6. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Long Mỹ;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lư Trường Tây